

Arlington, Texas , ngày 07 - 12 2002

Huỳnh kim Hiếu

Kính gửi Chị Khúc minh Thơ

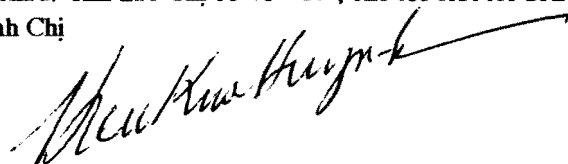
Thưa Chị,

I - Trước hết nhân dịp Giáng sinh và năm mới , tôi thân gửi đến Chị và gia đình lời chúc mừng tốt nhất của tôi: chúc Chị và các cháu khoẻ mạnh , nhiều may mắn và thịnh vượng phát đạt.

Trong chuyến đi VN kỳ rồi tôi đã đi nhiều nơi từ Nam Trung, Bắc, Lào, Miên, Thái và các trại tù giam giữ tôi trước kia , thăm các ngôi mộ của các bạn tù nhân xấu số cũng như các mật khu mà tôi đã hành quân qua. Tôi đi rất nhiều nơi để cho bớt buồn mà trái lại tôi càng buồn thêm khi đi qua các trại tù mà trước kia Vợ tôi đã lặn lội khổ cực mang gạo ra nuôi tôi để cho tôi sống. Thí dụ như trại tù Tân lập Vĩnh Phú , tôi phải đi đường bộ 20 km , đi dò dọc 15 km theo sông Hồng và lội bộ thêm 5 km nữa mới đến nơi giam tôi trước kia. Đi từ Sài Gòn đến trại tù của tôi Vợ tôi phải mất đi hai tháng để đi và trở về Sài Gòn mà chỉ để gặp tôi có 15 phút mà thôi .

Tôi không hiểu , Vợ tôi, hay là vị Thiên thần của tôi, trước kia, chân yếu tay mềm mà làm sao Bà ta có thể lội bộ đi theo xe đạp thô mang theo 20 kg lương thực để nuôi sống tôi. Hôm nay tôi đi bằng xe honda êm mà đã cảm thấy khổ cực vất vả hơn là tôi đi hành quân bị Việt cộng bao vây . Vợ tôi và các Bà Vợ tù nhân, trước kia đã lội bộ thì sự khổ gian nan gấp ngàn lần sự vất vả của tôi ngày nay. Tôi không thể tưởng tượng được lòng can đảm , hy sinh của Vợ tôi và các Bà vợ của các bạn tù chúng tôi. Nó còn cao cả hơn núi , sâu rộng hơn biển cả !!! Có thức đêm mới biết đêm dài, có đi đến các trại tù ngoài Bắc mới biết sự đau khổ và khổ cực của các bà vợ tù nhân chính trị . Người ta đã tạc tượng các chiến sĩ Quốc gia, các bà mẹ vượt biên mà sao chưa thấy ai nói đến sự hy sinh cao cả, đau khổ triền miên của các người vợ tù nhân chánh trị , hỡi Chị Thơ ??? Hay người ta đã nói thắm trong lòng , đã khổ đau chết trong lòng như tôi khi đã mất Vợ! ... Tôi đã đi lang thang 3 tháng ở VN ,Miên, Lào, Thái mà người buồn cảnh có vui bao giờ !!! Khi anh Phúc mất bao lâu Chị mới nguây nguôi được hỡi Chị Thơ ? Đầu Tháng giêng nầy tôi trở qua VN nữa để thăm và dự Tết với hai đứa con và 4 đứa cháu và tháng ba mới về Mỹ. Chị có chương trình gì làm để giúp gia đình tù nhân chính trị còn kẹt lại VN ? Tôi có thể làm được gì cho Chị , xin Chị cho biết với. II.- Sau đây là một trong những câu chuyện đau thương liên quan đến gia đình tù nhân chính trị: Bà quả phụ Nguyễn thị Huệ là vợ của Ông Đoàn quang Châu, Tỉnh đoàn trưởng Cán bộ xây dựng nông thôn tỉnh Bến tre, Ông nầy bị mất tích trong trại tù sau năm 1975. Hồ sơ của Bà ta có 18 bản kèm theo đây. Bà ta đã gửi đi các nơi mà không có kết quả gì cả. Bà ta có ý kiến là chồng Bà bị chết trong trại tù K 20 , Châu Bình, Quận Giồng trôm, Bến tre vì Bà đã thăm gặp chồng sau cùng là ngày 15 tháng 12 1978. Chính quyền cộng sản chỉ cấp giấy chứng nhận là chồng bà ta đã trốn trại chứ không cấp giấy chứng nhận là đã chết trong tù .. Bà ta cho biết có rất nhiều gia đình tù nhân ở Bến tre cùng ở trong hoàn cảnh đau khổ như Bà ta. Xin Chị vui lòng giúp đỡ và chỉ bảo hướng dẫn Bà Nguyễn thị Huệ. Địa chỉ : Bà Nguyễn thị Huệ (con gái Đoàn thị Kiều Nga) 664/9 Nguyễn đình Chiểu , Phường 3, Quận 3, Hồ chí Minh city , Vietnam. Vài hàng thăm Chị và các cháu. Khi nào Chị có về VN , cho tôi biết tôi đến thăm Chị.

Kính Chị



HIEU KIM HUYNH & HUU THI HO



TO = Madam Khuc minh Tho

tel xoy
12/18/02
7 pm
Kip

VA 22043

THE VIETNAMESE COMMUNITY OF WASHINGTON D.C., MARYLAND & VIRGINIA
CỘNG ĐỒNG VIỆT NAM VÙNG HOA THỊNH ĐỔN, MARYLAND VÀ VIRGINIA

2800 Juniper Street, #4, Fairfax, VA 22031, USA; tel & fax: (703) 641-0365;
WWW home page: <http://www.freeviet.org/cdhmv/cdhmv.html>; email: cdhmv@aol.com

Ngày 3 tháng 7, 1997.

Ông Hùng

Về việc bà Nguyễn Thị Huệ

KG. Quý Vị Quả Phụ

Có Chồng Chết Trong Trại Cải Tạo

Thưa Quý Vị,

Chúng tôi đã nộp một tên tuổi của quý vị cho Quốc Hội Hoa Kỳ để nhờ chuyển cho Bộ Ngoại Giao Cứu Xét. Nay chúng tôi xin quý vị cung cấp các giấy tờ sau đây:

1. Giấy khai sinh của quý vị và của con cái trong hộ
2. Hộ khẩu
3. Giấy hôn thú của quý vị với người đã quá cố
4. Chứng chỉ quân ngũ và các hình ảnh trong thời gian tại ngũ của người quá cố
5. Các giấy xác nhận của những người ở cùng trại và nay đã đi định cư. (Có thể nói những người này liên lạc trực tiếp với chúng tôi.)

Xin quý vị chỉ gởi bản sao cho chúng tôi còn giữ lại bản chính để sử dụng sau này. Xin gởi cho ô. Tiến Nguyễn.

Kính thư,



Nguyễn Đình Thắng
Chủ Tịch Chấp Hành

Số: 35-UB/CV

Kính gửi: - Gia đình chị Thanh thị Huệ.

Thường trực Ủy ban Nhân dân Tỉnh có nhận được đơn yêu cầu của chị về việc chồng của chị ở trại quản giáo ty Công an Tỉnh.

Thường trực Ủy ban Nhân dân Tỉnh có hỏi các cơ quan có trách nhiệm cho biết rõ là chồng của chị trước đây có ở trại quản giáo. Nhưng khi được lệnh cấp trên chuyển đổi tượng phạm nhân về trên quản lý.

Vào nửa năm 1979 ty Công an và trại quản giáo chuyển một số cán phạm về trên trong đó/chồng của chị, trên đường đi xa nên có sự sơ hở nên các cán phạm tự gây rối loạn chạy thoát một số trong đó có chồng của chị.

Như thế chồng của chị không còn ở trại quản giáo Tỉnh và của cấp trên quản lý nữa.

Xin báo đến gia đình chị biết theo đơn yêu cầu.

Cuối thư chúc gia đình mạnh khỏe.

1)/ ngày 26/2/1982
T/ THƯỜNG TRỰC ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
BẾN TRE

PHẠM VĂN HỒ

Ngày 23 tháng 4 năm 1985

SỞ LỤC SÂN CHÁNH
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH XÃ BẾN TRE
CHỦ TỊCH
PHẠM VĂN PHÔNG

THU. 3b

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
BẾN TRE**

--

Số: 106 /CV-UB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BẾN TRE, ngày 05 tháng 3 năm 1994

./ (lính gọi: Bà **NGUYỄN THỊ HUỆ**.

ĐKTT 3/291 Bình Thắng,

Phường VI-Thị xã Bến Tre,

Tỉnh Bến Tre.

- *** -

Theo đơn xin điều chỉnh họ của Bà **NGUYỄN THỊ HUỆ**, từ họ "PHAN" sang họ "NGUYỄN". vì văn thư số 35/UB-CV ngày 26/02/1982 của Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh gửi cho Bà sai họ.

Căn cứ vào hồ sơ lưu trữ và giấy chứng minh Nhân dân, giấy chứng nhận hộ khẩu thường trú Tỉnh Bến Tre số 009333/CN do Công an Thị xã Bến Tre cấp ngày 30/09/1984.

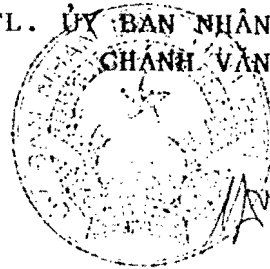
Nay Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh đính chính lại từ họ "PHAN" sang họ "NGUYỄN-THỊ HUỆ".

Nơi nhận:

- Như trên
- NC Nội chính UB
- Lưu Văn phòng

- * -

**TL. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHÁNH VĂN PHÒNG**



NGUYỄN VĂN DÍNH

(II) ANH - SÁCH
NHÂN-VIÊN THUỘC TỈNH-ĐOÀN CÁN-BỘ NÔNG-THÔN

-----+:+:0000++:-----

STT	HỌ VÀ TÊN	NGẠCH-TRỆT	CHỨC-VỤ HIỆN-HỮU	CƯỚC-CHỦ
01	:Đoàn-Quang-Châu	:CB/Nông-Thôn:	XLTV. Tỉnh-Đoàn-Trưởng:	
02	:Bùi-Văn-Xê	: -nt-	:XLTV. Phân-Vụ-Trưởng :	
	:	:	:Điều-Hành :	
03	:Nguyễn-Hữu-Huê	: -nt-	:XLTV. Phân-Vụ-Trưởng :	
	:	:	:Công-Tác :	
04	:Nguyễn-Tổng-Thất	: -nt-	:XLTV. Phân-Vụ-Trưởng :	
	:	:	:Kỹ-Thuật :	
05	:Chung-Văn-Lân	: -nt-	: Nhân-viên :	
06	:Võ-Văn-Ben	: -nt-	: -nt- :	
07	:Nguyễn-Văn-Thọ	: -nt-	: -nt- :	
08	:Trần-Hữu-Thiêm	: -nt-	: -nt- :	
09	:Nguyễn-Văn-Sống	: -nt-	: -nt- :	
10	:Nguyễn-Văn-Tiêm	: -nt-	: -nt- :	
11	:Trần-Tân-Miến	: -nt-	: -nt- :	
12	:Thái-Văn-Nương	: -nt-	: -nt- :	
13	:Lê-Văn-Cho	: -nt-	: -nt- :	
14	:Bùi-Thành-Long	: -nt-	: -nt- :	
15	:Đoàn-Văn-Lư	: -nt-	: -nt- :	
16	:Lê-Quang-Trình	: -nt-	: -nt- :	
17	:Nguyễn-Thị-Lên	: -nt-	: -nt- :	
18	:Nguyễn-Văn-Dũng	: Chuẩn-Ủy	: Phát ngôn-viên	:Biệt-Phái Ty
19	:Nguyễn-Thị-Cúc	:CB/Nông-Thôn:	: nhân-viên	:Ngân-Sách KT.TL
20	:Lê-Minh-Châu	: -nt-	: -nt-	: -nt-
21	:Phan-Thanh-Ngọc	: -nt-	: -nt-	: -nt-
22	:Trần-Văn-Liêm	: -nt-	: -nt-	:Biệt-Phái Ty
23	:Đoàn-Văn-Oanh	: -nt-	: -nt-	:Công-Vụ.
24	:Võ-Văn-Dư	: -nt-	: Tài-Kế	:
25	:Trần-Văn-Cảnh	: -nt-	: Tài-Kế	:
	:	:	:	:

Trúc-Giang, ngày tháng 5 năm 1975
XLTV. TỈNH-ĐOÀN-TRƯỞNG,





Đoàn - Quang - Chôn
Tỉnh Đoàn Phố CM/XGHT
đang xin hoạt căn Bộ Tài
Xã Phước Long (Bình Trre).

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH HAY THÀNH - PHỐ

Kiến-hòa

QUẬN: Mồ cày

XÃ: Thanh Tân

Số hiệu: 103



TRÍCH - LỤC

CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

Tên họ người chồng Đoàn-Quang-Châu

nghề - nghiệp Buôn bán

sinh ngày 21 tháng 5 năm 1942

tại Thanh Tân, Minh Đạt, Kiến-hòa

cư - sở tại

tạm - trú tại Thanh Tân, Minh Đạt, Kiến-hòa

Tên, họ cha chồng Đoàn-Quang-Trưởng (c)

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ chồng

Nguyễn-thị-Sông (s)

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ người vợ Nguyễn-thị-Huê

nghề - nghiệp Học sinh

sinh ngày 15 tháng 10 năm 1941

tại An-hội, Trúc giang, Kiến-hòa

cư - sở tại

tạm - trú tại Thanh Tân, Minh Đạt, Kiến-hòa

Tên, họ cha vợ

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ vợ Nguyễn-thị-Bảy (s)

(Sống chết phải ghi rõ)

— Ngày cưới Hai mươi bảy tháng tám dī năm 1965

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn-khế Vợ chánh

ngày / tháng / năm /

tại /

Trích y bốn chánh

Nhận thực chữ ký của Ông
Chủ tịch UBHCLT. Xã Thanh Tân

Kiến-hòa, ngày 30 tháng 5 năm 1968

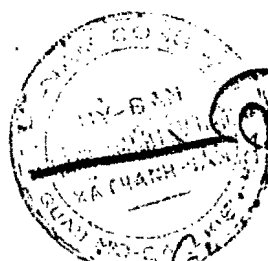
Tỉnh Trưởng,



Thanh Tân ngày 28 tháng 5 năm 1968

Viên-chức Hộ-tịch.

Chủ tịch U.B. Hành chánh LT Xã



Đoàn Văn Ngân

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỐI-CAO PHÁP-VIÊN
TOA án Kiến-hòa

TRÍCH-LỤC VĂN-KIỆN THỀ-VÌ HỘ-TỊCH LƯU-TRỮ TẠI PHÒNG LỤC-SY
Toà án-Thẩm Kiến-hòa

(1) Ngày 27-7-1956
Giấy thề-vì khai sanh
cho Nguyễn thị Huệ

(1) Số: 578

Một bản chánh giấy thề-vì khai sanh
cấp cho Nguyễn thị Huệ
do Ô. Nguyễn mạnh Nhự Chánh-Án Toà án Kiến-hòa
với tư-cách Thẩm-Phán Hoà-Giải, cấp ngày 27-7-1956
và đã trước-bạ ;

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY :

Những nhân chứng nầy, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-Định
ngày 17-11-1947 của Thủ - Tước: Chánh - Thủ Lâm - Thời Nam - Phần
Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Cảnh-Cử sửa-dổi bởi
Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên-thệ, quả-quyết và biết
chắc rằng :

- Nguyễn thị Huệ, sanh ngày 15-10-1941 tại làng
An-hội (Dentre) con của Nguyễn thị Bấy và cha vô danh

BL/-26396/-5.

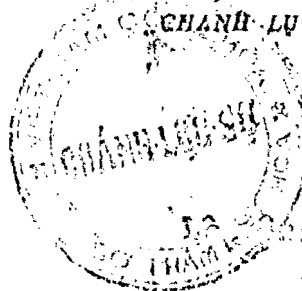
Lệ-phi 1 \$00

(1) Lập lại so, ngày tháng
và năm trên đây mỗi
khi xin trích-lục.

K/kiến

TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÁNH

Kiến-hòa ngày 05 tháng 22 năm 1956
C. CHÁNH-LỤC-SY.



[Handwritten signature]

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

BỘ TƯ- PHÁP

SỞ TƯ- PHÁP NAM-PHẦN

TRÍCH-LỤC ÁN PHÒNG LỤC-SỰ TOÀ KIẾN-HÒA

Ngày 15 tháng 7 năm 1966

Toà HGRQ KIEN HOA xử về việc
Hộ trong phiên nhóm công khai
ngày 15 tháng 7 năm 1966
gồm có các ông:

Số 2133/DTN

Án thế-vì khai-sanh cho
Đoàn thị Kiều Nga

Chánh-Án : Phạm văn Sửu

Biện-Lý :

Lục-Sự : Nguyễn hữu Định

đã lên bản án như sau:

BẢN ÁN

TOÀ ÁN:

Chiếu theo đơn của Đoàn quang Châu
xin án thế-vì khai-sanh cho con

BỜi CÁC LÊ ẤY:

Chúng nhận Đoàn quang Châu và Nguyễn thị Huệ nhìn trẻ trên
là con tư sinh chánh thức hóa. /-

PHÂN RẰNG:

✓ ĐOÀN THỊ KIỀU NGA, nữ, sinh ngày 6/11/1961 tại xã An Hội -
Kiến Hòa là con tư sinh chánh thức hóa của Đoàn quang Châu
và ~~Đoàn thị Huệ~~ thị Huệ. /- ✓
(1)

Phân rằng án này thế-vì khai-sanh cho Đoàn thị Kiều Nga
Dạy ghi đoạn phân quyết án này vào sổ khai-sanh đương-niên

xã An Hội - Kiến Hòa -

và lược biên án này vào lễ tờ khai-sanh gần nhất ngày 6/11/1961
gửi lại lưu-trữ công-văn xã trên
và Phòng Lục-Sự Toà-Án sở tại

Dạy nguyên-don chấp hết án ph:

Án này làm, xử và tuyên vào ngày, tháng và năm đã kể trên.

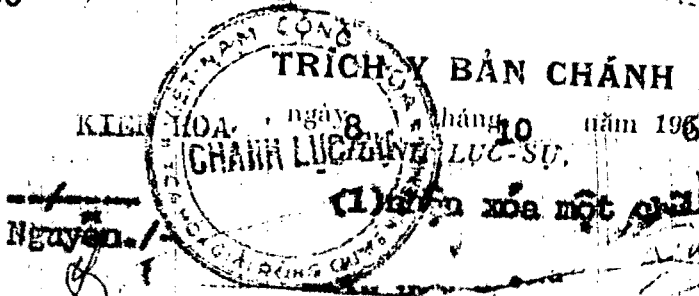
Ty tên: Phạm văn Sửu, Nguyễn hữu Định

Trước-ba tại Phòng Ba (Saigon) ngày 6/9/1966

Quyển 17 Trục giang ngày 6/9/1966
Thẩm: 16 Số 562
240300

GIÁ TIỀN	
Còn niêm	20300
Bổng lộc	0000
Biên lai	0350
Cộng chung	20650

Lưu/



VIỆT NAM CÔNG HÒA
TỈNH KIÊN-HOÀ
QUẬN MỎ-OÀI
XÃ THANH-TÂN

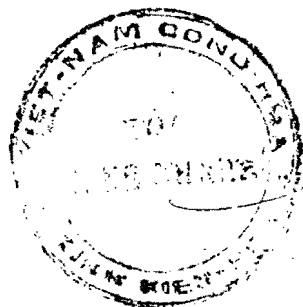
HỘ - TỊCH VIỆT - NAM

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

NĂM 1966

SỐ HIỆU 137

Tên họ ấu nhi	Đoàn-Quốc-Việt
Phái	Nam
Sinh ngày	N gày mười ba tháng 8 đl.1966
Nơi sinh	Thanh Tân Minh Đạt Kiên-hồ
Tên, họ cha	Đoàn-Quang-Châu
Nghề nghiệp	Làm ruộng
Cư sở tại	Thanh Tân Minh Đạt Kiên-hồ
Tên, họ mẹ	Nguyễn-thị-Huệ
Nghề nghiệp	Nội trợ
Cư sở tại	Thanh Tân Minh Đạt Kiên-hồ
Vợ chánh hay vợ thứ	Chánh

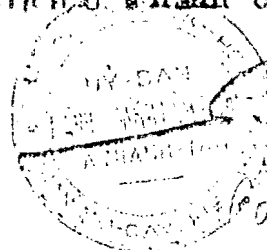


Thanh Tân
5 8

SAO Y BỘ CHÁNH

Thanh Tân ngày 28 tháng 5 năm 1966

CHỦ TỊCH ỦY HÀNH CHÍNH LTA



Xã, Thị trấn Phước Yên
Thị xã, Quận Mộc Châu
Thành phố, Tỉnh Bắc Sơn

GIẤY KHAI SINH

Số 39/KS/68
Quyển số 01

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và Tên	<u>Đoàn Quốc Khánh</u>		Nam, nữ <u>Nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>ngày 05 tháng 05 năm 1968</u>		
Nơi sinh	<u>Xã Xuân Hòa, Huyện Bắc Sơn</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Đoàn Quang Khánh</u> <u>1942</u>	<u>Đoàn Thị Huệ</u> <u>1944</u>	
Dân tộc	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp		<u>Đoàn Quốc Khánh</u>	
Nơi ĐKNK thường trú		<u>Phường 1, Thị xã BT</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng mình hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Đoàn Thị Huệ, 35 tuổi, ở cùng nhà, mình dân số 32.0.18.8897-10/8/88 Đoàn Thị Huệ, 35 tuổi, ở cùng nhà, mình dân số 32.0.18.8897-10/8/88</u>		

Nhân Thư

Đăng ký ngày 02 tháng 05 năm 1968
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)



Trần Quốc Khánh

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu HTSP/3

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Xã, Thị trấn Thanh Tân
Thị xã, Quận Đoan
Thành phố, Tỉnh Bến Tre

GIẤY KHAI SINH

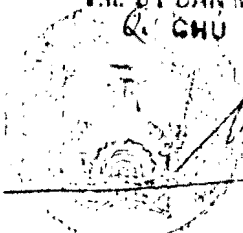
Số 39/KS/70
Quyển số 01

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và Tên	<u>Đoàn Quốc Dũng</u>		Nam, <u>96</u> năm
Sinh ngày tháng, năm	<u>Sinh ngày mười sáu tháng tư năm một chín bảy mươi (16.04.1970)</u>		
Nơi sinh	<u>Bảo An, huyện Bình Chanh</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Đoàn Quang Chấn</u> <u>1940</u>	<u>Nguyễn Thị Huệ</u> <u>1941</u>	
Dân tộc	<u>Khmer</u>	<u>Khmer</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp		<u>Làm vườn</u>	
Nơi ĐKNK thường trú		<u>F.2. Thị xã Bến Tre</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đăng khai	<u>Nguyễn Thị Gong Ngoi, Np Tân An</u> <u>Thanh Tân, xã Bến Tre</u> <u>CMND SỐ: 73.20.139997</u>		

Đăng ký ngày 16 tháng 05 năm 1987
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
QU. CHỦ TỊCH


Trần Khắc Tiến

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu TP/HT 2

Xã, phường Phước An

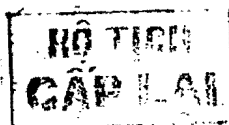
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 670

Huyện, Quận Đông Anh

Quyển số 01

Tỉnh, Thành phố Hà Nội



GIẤY KHAI SINH

Họ và tên ĐOÀN AN LON Nam hay nữ nữ

Ngày, tháng, năm sinh 17/1/1978

Nơi sinh ngụ miếu bay thưng một năm một ngày chớ không bay tào

Dân tộc kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Nguyễn Thị Huệ</u>	<u>Trần Quang Châu</u>
Tuổi	<u>39</u>	<u>40</u>
Dân tộc	<u>kinh</u>	<u>kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>bán hàng</u>	<u>chất</u>
Nơi thường trú	<u>207 An Khê Phố</u>	

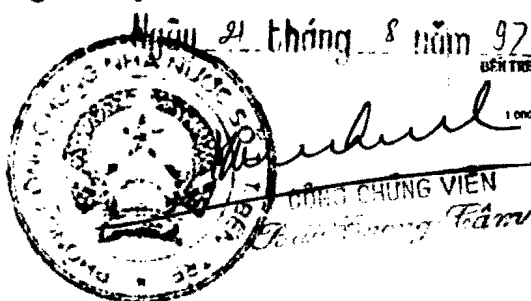
Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai.

Đoàn Thị Huệ 17/1/78
CHỖ ĐÓNG DẤU VÀ CHỮ CHỮ ĐÓNG DẤU

207 An Khê Phố
Số 00000643

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày 11 tháng 7 năm 1978
TM ỦY BAN NHÂN DÂN



Đoàn Thị Huệ
Đoàn Thị Huệ

Số : 118 /H

CỘNG-HÒA MIỀN-NAM VIỆT-NAM
Độc lập Dân Chủ Hòa Bình Trung-Lập

ảnh

4 x 6

---oOo---

QUYỀN CÔNG DÂN

-- oOo --

Cao : 1m50

Dấu riêng : Căn đăng

nội mã trại

- Chiếu theo chánh sách 12 điểm của chánh Phủ
Cách Mạng Lâm Thời Cộng Hòa Miền Nam ;

- Xét đồ nghị của Ban quản huấn, Ủy Ban Nhân
Dân Cách Mạng xã về ban Chỉ Huy Huyện Đội.

Ủy ban Nhân Dân Cách Mạng Tỉnh, Ban Chỉ Huy
Tỉnh Đội Bến Tre

QUYẾT - ĐỊNH

- Họ tên : Nguyễn Anh Hùng sinh năm 1941

- Cấp bậc : rank chức vụ : ...

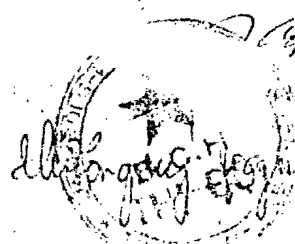
- Trước từng sự ...
thuộc Ngụy ... Saigon

được phục hồi quyền công dân về ... tại số 3/291
... xã ... huyện ... Tỉnh ...

phải nghiêm chỉnh chấp hành mọi điều qui định, luật
pháp của địa phương và chính phủ.

Ngày ... tháng ... năm 1976

CHỈ HUY HUYỆN ĐỘI

 Nguyễn Văn Hùng

206
BN, 20.6.75

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM
Độc lập — Dân chủ — Hòa bình — Trung Lập

GIẤY CHỨNG NHẬN TRÌNH DIỆN

K 5339 / AN

Họ, tên Nguyễn Văn Hải

Ngày, tháng, năm sinh 1941

Sinh quán Xã An Hội CT. TX. BT.

Chỗ ở hiện tại Ấp III CT. TX. BT.

Được tăng sự tại Ty nội an KH

Gặp bậc _____ Chức vụ nhân viên

Số quân _____

Thẻ căn cước số _____

Đến trình diện ngày 12 tháng 05 năm 1975

Tại B. AN. AG. TX. BT.

Sau trình diện về cư trú tại Ấp III An Hội CT. Bình Tr.

Có nộp các thư sau đây: _____

(có biên nhận kèm theo)

Ngày 04 tháng 06 năm 1975

Ủy Ban Quân Quản

Thị xã Bình Tr.

Ban An Ninh Nội Chính

Chữ ký
Chữ ghi

**NHỮNG ĐIỀU QUI ĐỊNH CHO NGƯỜI
GIỮ GIẤY CHỨNG NHẬN**

- 1— Phải tuân theo luật lệ qui định của Chánh quyền cách mạng.
- 2— Phải xuất trình giấy chứng nhận này với cán bộ chánh quyền ở phường, xã.
- 3— Giấy này không thay thế cho giấy thông hành.
- 4— Không được tẩy xóa, sửa chữa, cho mượn giấy chứng nhận này. Nếu mất phải trình báo ngay với cơ quan an ninh nơi mất và với chánh quyền nơi cấp giấy chứng nhận.
- 5— Khi Chánh quyền cách mạng báo gọi thì phải đến đúng hẹn.

Cấp nhận
Số 0000000000
Trang 0000000000

Quốc Việt

H-6-70

Số 820
Chứng nhận
Diễn tập hiện tại
tại B/H có đến kinh
diễn tại UBND CM xã
Phước Nguyên Hố 7.24.70

Sau

on lập

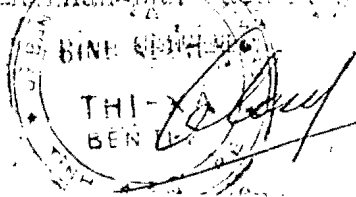
ĐƠN TẬP TÀI LIỆU
ĐẢNG HÒA HỮU
M0000000

ĐƠN TẬP TÀI LIỆU

- Tên họ : Nguyễn Thị Huệ . 34⁺
- Cấp học : Chưa học
- Cháu-Va : Ông Lý
- Đơn-Vị : Công nhân (Bếp tre) 04-4-72
- Nơi quán : Long An
- Hành-quán xã : An Khê huyện . Bình Khê
Chưa Bếp tre
- Số nhà : 3/331 Đường Bình Chánh
- Tên họ Cha : Ông
- Tên họ Mẹ : Ông
- Anh đã học xong 3 phần tài liệu, còn 9 vấn đề .

Ngày 14 tháng 10 năm 1972.

Đ. Ủy ban Nhân dân xã An Khê, huyện Bình Khê



Thiers 2000

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CHÍNH NHÂN BAN SẠO NẤY DƯNG BAN CHÍNH

Số 699906



Ngày 21 tháng 8 năm 92



Nguyễn Thị Huệ
CHỦNG VIỆN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 320029286

Họ tên NGUYỄN-THỊ-HUỆ

Sinh ngày 15-10-1941

Nguyên quán Xã Bình Nguyên
Thị Xã Bến Tre.

Nơi thường trú 3/291, Bình
Nguyên, Thị Xã Bến Tre.

Dân tộc: **Kinh** Tôn giáo: **Không**

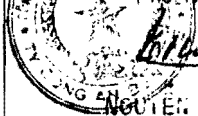
DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Nốt ruồi cách
3,5cm dưới sau
đôi mắt trái.

Ngày 11 tháng 04 năm 1978

XÉT AM BỐT HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

PHÓ TRƯỞNG TY



NGUYỄN THANH TIẾN

NGON TRỎ TRÁI

NGON TRỎ PHẢI





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **320140041**

Họ tên: **ĐOÀN-THỊ-KIỀU-NGA**



Sinh ngày: **12-06-1961**

Nguyên quán: **Xã Thanh Tân,
Mỏ Cày, Bến Tre.**

Nơi thường trú: **Xã Thanh Tân,
Mỏ Cày, Bến Tre.**

Dân tộc: **Kinh** .. Tôn giáo: **Không**

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sọc chấm cách 1,7cm
dưới sâu mép trái.

Ngày 07 tháng 11 năm 1978

THAM GIAM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN
PHÓ TRƯỞNG TY



Handwritten signature

CÔNG AN NGUYỄN-THÀNH-TIẾN

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **320741301**

Họ tên: **ĐOÀN-QUỐC-DŨNG**



Sinh ngày: **1970**

Nguyên quán: **Xã Thanh Tân,**

Mỏ Cày, Bến Tre.

Nơi thường trú: **Xã Thanh Tân,**

Mỏ Cày, Bến Tre.

Dân tộc: Kinh..... Tôn giáo: Khổng.....

DẤU VẾT TAY HOẶC DỊ HÌNH

Đã được nhận 1 cm
dưới trước đây 2 cm
mở 1 cm

Nhà ở tháng 05 năm 1985

TRƯỞNG TY CÔNG AN



12
Lương. Văn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số 0585521

Họ tên: NGUYỄN VĂN THANH

Sinh ngày 15/06/1966

Nguyên quán: Xã Thanh Tân,

H. Mộ Cày, T. Bến Tre.

Nơi thường trú: Xã Thanh Tân,

H. Mộ Cày, T. Bến Tre.

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không



DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo chạm cách 2 cm
sau cánh mũi phải.

Ngày 10 tháng 05 năm 1996

HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN



7/12
Quang Ngọc

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 290191DQ.BTR

Họ và tên *Full name*

NGUYỄN THỊ HUỆ

Ngày sinh *Date of birth*

1941

Nơi sinh *Place of birth*

Bến tre

Chỗ ở *Domicile*

Bến tre

Nghề nghiệp *Occupation*

/

Chiều cao *Height*Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*

Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport holder

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

20/9/1996

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

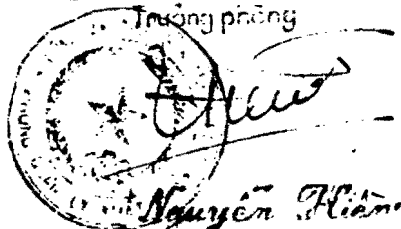
TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại *Bến Tre* ngày 20 tháng 9 năm 1991
Issued at on

CÔNG AN TỈNH ĐẾN TRÈ

Trưởng phòng



TRÈ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU

CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên *Full name*

ĐOÀN PHU LOAN

Ngày sinh *Date of birth*

1978

Nơi sinh *Place of birth*

Bến Tre

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

2

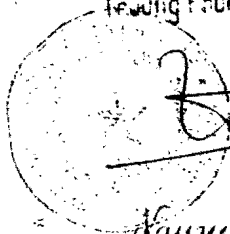
3

BỊ CHU — REMARKS

THỊ THỰC
S40 Y BAN CHÍNH

BẾN TRE, ngày 24 / 9 / 1992

Trưởng Phòng Quản lý X.NC



Nguyễn Hiền

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 290

Cấp cho NGUYỄN THỊ HUỆ

Công dân 01 trẻ em

Đến nước Cộng đồng quốc tế Hoa Kỳ

Chức vụ hiện tại: Tân Sinh Nhật

Trên ngày 20/03/1992

Đã được cấp 20 tháng 9 năm 1991

CÔNG AN THỊ BẾN TRE

Trưởng phòng



Nguyễn Hiền



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

26 JUN 90

Reference: IV 270691 (6)

NGUYEN THI HUG

Dear Sir/Madam:

We have received your application and have opened a file for you. Your file (IV) number is listed above. Please mark this number on all documents and correspondence you send to us.

The following is a list of documents which are needed to complete our file. Before your case can be considered further, we must have these documents.

Family Documents

- A copy of your birth certificate and the birth certificates of each member of your family.
- A copy of your marriage certificate (if there was a previous marriage we will also need, as appropriate, a death certificate or divorce decree to show the marriage was legally terminated).
- A copy of each person's Vietnamese ID card.
- A photo of each person.

Employment Documents

- Photocopies of papers that show you worked for the U.S. Government or a U.S. organization. Papers that show you worked closely with U.S. officials or U.S. programs while working for the Vietnamese Government or serving in the Vietnamese Military before April 30, 1975. Papers that show you went to school or had training in the U.S. or in another country under U.S. sponsorship.

These papers could be personnel actions, payroll slips, certificates, diplomas, ID cards, travel orders, and the like. Also send the names of American supervisors or advisors, as well as copies of any letters you may have received from them.

- If you or a member of your family had been in re-education, send a copy of the release certificate.
- If you have a close relative in the United States or in another country send us the name and address of that relative, and tell us how the person is related to you.

NOTE: Your legal spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you to the United States.

You should collect these documents and send them to us. If you have already submitted some of these documents, you may wish to forward copies of them again to ensure that the copies will be included in our file.

In addition to submitting the required documentation, you should apply for Exit Permits. We must stress the fact that even when our file is complete, it is still the decision of the Vietnamese authorities whether or not you will be permitted to depart. This office has no influence over decisions by the Vietnamese authorities regarding the issuance of Exit Permits. Therefore, all efforts to obtain Exit Permits must be made by you.

Please inform us of any change of address or telephone number, for either you or your relatives in the U.S., and always write the IV number (five or six digits) on your letter.

This letter is not being sent to you because we have already reviewed our file for you, but rather to inform you that we have established a case file and to tell you the IV file number. After you have submitted all the required documentation, we will then be able to complete our file. If any other information or documents are needed, we will contact you when we review the file. Please do not write to us unless it is to report a change of address, or to tell us you have obtained Exit Permits; in that case, send us the Exit Permit numbers.

Sincerely,

A handwritten signature in cursive script, appearing to be "D. An".

Orderly Departure Program
127 Sathorn Tai Road
Bangkok 10120
Thailand



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

date: 04 JUN 1992

REF: VN List # M13-4

IV# 270691

Dear NGUYEN THI HUE:

NGUYEN THI HUE

DOAN THI KIEU NGA

DOAN QUOC VIET

DOAN QUOC KHANH

DOAN QUOC DUNG

DOAN PHI LOAN

We regret to inform you that the individuals named above are not eligible for interview by officers of the Orderly Departure Program (ODP) at this time. Although their names have appeared on a Vietnamese interview list, ODP will only propose the interview of cases which include applicants who

are the beneficiaries of current immigrant visa petitions;

spent 3 or more years in re-education as a result of their association with US policies and programs in Vietnam;

are the widows/children of deceased re-education internees in cases where the internee died as a result of internment;

were in re-education for one or more years, and were employed by US firms or organizations for one or more years, or trained in the US under US government auspices;

were employed by US firms or organizations for five or more years;

are Amerasian;

are the beneficiaries of non-current immigrant visa petitions or visas 93 petitions filed by a spouse in the US, and were claimed when their spouse departed for the US;

are parents of unaccompanied minor (under age 18) children in the US, who were claimed when their children departed for the US.

It should be stressed that ODP will no longer propose an individual for interview simply because the individual has been issued an ODP Letter of Introduction; the individual must also be eligible under one of the criteria described above.

According to our records, the persons named above do not meet any of these criteria, and are therefore not eligible for an interview. Should additional information become available, interview of their case will be re-considered. We regret that we cannot give you more encouraging news at this time. We will advise you if further action becomes possible.

The US Orderly Departure Program
Bangkok, Thailand

Ngày: _____

Danh sách phỏng vấn VN: _____

IV: _____

Kính gửi Ông/Bà :

Chúng tôi rất tiếc để báo tin cho Ông/Bà biết là những người có tên trên đây không hội đủ tiêu chuẩn để được các viên chức ODP phỏng vấn trong lúc này. Mặc dù tên của họ đã có trong danh sách phỏng vấn phía Việt Nam, ODP chỉ đề nghị phỏng vấn cho những trường hợp sau đây:

những người có đơn xin thi thực nhập cư diện di dân (immigrant visa petitions) do thân nhân của họ ở Mỹ nộp bảo lãnh, mà đơn đó đã tới hạn kỳ (current);

những người có học tập cải tạo tập trung từ ba (3) năm trở lên vì trước kia họ đã có liên kết với chính sách và chương trình của Hoa Kỳ tại Việt Nam;

vợ/con cái của những người cải tạo đã chết mà nguyên nhân gây ra là vì vấn đề bị giam giữ trong trại cải tạo;

những người có học tập cải tạo tập trung từ một năm trở lên, và có làm việc cho các công ty hay cơ quan Hoa Kỳ một năm trở lên, hoặc có tu nghiệp ở Mỹ do chính phủ Hoa Kỳ dài thọ;

những người đã từng là nhân viên của các công ty hay cơ quan Hoa Kỳ trong thời gian từ năm (5) năm trở lên;

những người trong diện trở lại Mỹ;

~~những người có đơn xin nhập cư 'visa 93' do vị hôn phu/hôn thê ở Mỹ nộp bảo lãnh, và vị hôn phu/hôn thê đã có khai nhận khi họ đi Mỹ;~~

cha mẹ của những trẻ em vị thành niên ở Mỹ có một mình (dưới 18 tuổi) mà các em đó đã có khai nhận khi các em vào Mỹ.

Cũng nên nhấn mạnh rằng hiện nay ODP không còn đề nghị phỏng vấn cho một cá nhân chỉ vì họ đã có Giấy Giới Thiệu của ODP (ODP Letter of Introduction), mà đương sự cũng cần phải hội đủ một trong những tiêu chuẩn kể trên.

Căn cứ vào hồ sơ của những người có tên trên đây, thì họ không hội đủ một điều kiện nào trong những tiêu chuẩn kể trên, vì thế họ không đủ tiêu chuẩn phỏng vấn. Khi nào những người này có thêm tin tức mới, thì vấn đề phỏng vấn sẽ được cứu xét lại.

Rất tiếc hiện nay chúng tôi không thể có thêm tin tức tốt hơn cho Ông/Bà; chúng tôi sẽ thông báo đến cho Ông/Bà nếu có gì thay đổi.

Chương Trình Ra Đi Có Trật Tự Hoa Kỳ (ODP)
Bangkok, Thailand

những người có vợ/chồng bảo lãnh
theo đơn I-130 chưa tới hạn kỳ
(non-current) hay theo đơn 'Visas 93'
và vợ/chồng đã có khai nhận khi họ
khí họ tới Mỹ;